

PHỤ LỤC SỐ 05
BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

Công ty CP Đầu tư & Phát triển
Đa Quốc Gia IDI



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 116/CV.IDI/2023

Đồng Tháp, ngày 16 tháng 01 năm 2023

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
NĂM 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
 - Sở Giao dịch Chứng khoán

- Tên công ty đại chúng: **CÔNG TY CP ĐẦU TƯ & PHÁT TRIỂN ĐA QUỐC GIA IDI.**
- Địa chỉ trụ sở chính: QL80, Cụm CN Vàm Cống, An Thạnh, Bình Thành, Lấp Vò, Đồng Tháp
- Điện thoại: 02773.680.616 Fax: 02773.680.616 Email: truongcongkhanh@idiseafood.com
- Vốn điều lệ: 2.276.446.080.000 đồng.
- Mã chứng khoán (nếu có): **IDI**
- Mô hình quản trị công ty: Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và Ban kiểm toán nội bộ thuộc Hội đồng quản trị.
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện.

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-ĐHCD/2022	10/04/2022	Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 công ty CP Đầu tư và Phát triển Đa Quốc Gia I.D.I

II. Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ông: Lê Thanh Thuấn	Chủ tịch HĐQT	25/04/2019	
2	Ông: Lê Văn Chung	Phó Chủ tịch HĐQT	25/04/2019	
3	Ông: Tống Phi Hùng	Thành viên HĐQT độc lập	25/04/2019	
4	Ông: Đinh Văn Thép	Thành viên HĐQT độc lập	10/04/2022	

2. Các cuộc họp HĐQT:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông: Lê Thanh Thuấn	22	100%	
2	Ông: Lê Văn Chung	22	100%	
3	Ông: Tống Phi Hùng	22	100%	
4	Ông: Đinh Văn Thép	01	4,55%	Ủy quyền cho Ông Lê Thanh Thuấn tham dự các cuộc họp HĐQT từ ngày 19/04/2022

3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Giám đốc:

- Hàng tuần/tháng/quý, thành viên Hội đồng quản trị tham gia các cuộc họp với Ban tổng giám đốc. Việc giám sát của HĐQT đối với Ban tổng giám đốc được thực hiện qua báo cáo hoạt động của Tổng Giám đốc gửi các thành viên HĐQT hàng tháng;

- Hội đồng quản trị đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh Quý I, Quý II, Quý III, Quý IV năm 2022.

- Trước khủng hoảng kinh tế toàn cầu cũng như chiến tranh Nga – Ukraina vẫn còn kéo dài, lạm phát tăng cao. Hội đồng quản trị nhận thấy những khó khăn và thuận lợi trong việc sản xuất kinh doanh của công ty nên có những kiến nghị với Ban tổng giám đốc về những phương án và giải pháp trong việc sản xuất kinh doanh an toàn và hiệu quả nhất.

- Hội đồng quản trị chỉ đạo việc duy trì thị trường xuất khẩu và tăng cường phát triển các thị trường mới, tiềm năng nhằm đảm bảo kế hoạch kinh doanh chung của năm 2023 được hoàn thành.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, công tác quản lý rủi ro trong toàn Công ty;

- Chỉ đạo, giám sát và tổ chức việc thực hiện các quy định, quy chế quản lý nội bộ trong Công ty;

- Thực hiện chế độ báo cáo, công bố thông tin định kỳ và bất thường tới UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán TP. HCM (HSX).

4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Ban kiểm toán nội bộ

4.1 Thông tin về thành viên Ban Kiểm toán nội bộ (KTNB):

STT	Thành viên Ban Kiểm toán nội bộ	Chức vụ
1	Bà: Lê Thị Phụng	Trưởng ban
2	Ông: Lê Hoàng Cương	Thành viên
3	Bà: Ngô Thị Tố Ngân	Thành viên

4.2 Hoạt động giám sát của Ban Kiểm toán nội bộ:

- Xây dựng và cập nhật quy chế, quy trình nghiệp vụ kiểm toán nội bộ của doanh nghiệp để trình lên Hội đồng quản trị phê duyệt.

- Thực hiện các cuộc kiểm toán nội bộ và tư vấn kiểm toán nội bộ theo kế hoạch đã được phê duyệt.

- Báo cáo kết quả kiểm toán nội bộ và kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót và đề xuất biện pháp hoàn thiện cũng như nâng cao hiệu lực và hiệu quả của quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ.

- Tư vấn cho doanh nghiệp trong việc lựa chọn và kiểm soát dịch vụ kiểm toán độc lập đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

- Thường xuyên phát triển, chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện phương pháp kiểm toán nội bộ và phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ để có thể cập nhật và theo kịp sự phát triển của doanh nghiệp.

- Kiểm toán Báo cáo tài chính định kỳ hàng quý để giám sát các kế hoạch thực hiện, định hướng hoạt động kiểm soát trong kỳ, rà soát, soát xét và trao đổi các hướng xử lý những vấn đề phát sinh.

5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (Báo cáo năm 2022):

Stt	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung
1	02/NQ/HĐQT/2022	02/01/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc thông qua giao dịch với Ngân hàng, các TCTD và các bên có liên quan
2	01/NQ/HĐQT/2022	18/02/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
3	401/2022/NQ-IDI	01/04/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc bổ nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty
4	416/2022/NQ-IDI	16/04/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc miễn nhiệm Phó Tổng giám đốc Công ty

5	506/NQ.HĐQT-2022	05/05/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc thay đổi người đại diện Công ty ký kết hồ sơ vay vốn tại Ngân hàng Pcombank- chi nhánh An Giang
6		27/05/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc vay vốn tại Ngân hàng BPCE IOM – chi nhánh TP.HCM
7	0722/NQ.HĐQT-2022	22/07/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc nhận chuyển nhượng các thửa đất của ông Vũ Văn Tiến.
8	901/QĐ/HĐQT/2022	01/09/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc chia cổ tức năm 2021 tỷ lệ 15% bằng tiền mặt.
9	916/NQ.HĐQT-2022	15/09/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc nhận chuyển nhượng ít nhất 51% cổ phần góp vốn của công ty CP Đầu tư Vĩnh An Đăk Nông.
10	1005/NQ.HĐQT-2022	05/10/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc ban hành Quy chế kiểm toán nội bộ.
11	1101/NQ.HĐQT-2022	01/11/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc dùng tài sản có địa chỉ tại xã Bình Thành, Lấp Vò, Đồng Tháp thế chấp cho BIDV Kiên Giang và Phú Quốc.
12	1111/NQ.HĐQT-2022	11/11/2022	Nghị quyết của hội đồng quản trị thống nhất về việc dùng tài sản ở Tịnh Biên, An Giang thế chấp tại PGBank-An Giang.

III. Ban kiểm Soát: Không có

IV. Ban điều hành

STT	Thành viên ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm ban điều hành
1	Ông: Lê Văn Chung	06/01/1964	Kỹ sư cơ khí	Năm 2008
2	Ông: Lê Thế Tùng	13/10/1996	Cử nhân Quản trị kinh doanh	Năm 2022
3	Bà: Võ Thị Minh Tâm	07/07/1966	Cử nhân kinh tế	Năm 2016
4	Ông: Lê Văn Cảnh	10/09/1975	Kỹ sư xây dựng	Năm 2010
5	Ông: Nguyễn Thanh Hải	20/09/1988	Cử nhân kinh tế	Năm 2015
6	Ông: Trương Công Khánh	13/03/1987	Cử nhân kinh tế	Năm 2013

V. Kế toán trưởng

Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Trình độ chuyên môn	Ngày bổ nhiệm/ miễn nhiệm ban điều hành
Ông: Nguyễn Đức Phương	28/03/1994	Cử nhân kế toán	01/09/2020

VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKTNB, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác và Thư ký công ty đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Các thành viên HĐQT, thành viên BKTNB, Giám đốc điều hành, Kế toán trưởng và Thư ký công ty đã tham gia các khóa đào tạo về quản trị công ty theo quy định.

VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (Báo cáo năm 2022) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty:

1. Danh sách về người có liên quan của công ty:

STT	Tên tổ chức/cá nhân	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do	Mối quan hệ liên quan với công ty
I	HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ								
1	Ông: Lê Thanh Thuấn		Chủ tịch			25/04/2019			Người nội bộ
2	Ông: Lê Văn Chung		Phó CT			25/04/2019			Người nội bộ
3	Ông: Tống Phi Hùng		Thành viên			25/04/2019			Người nội bộ
4	Ông: Đinh Văn Thép		Thành viên			10/04/2022			Người nội bộ
II	BAN ĐIỀU HÀNH								
1	Ông: Lê Văn Chung		TGD			Năm 2008			Người nội bộ
2	Ông: Lê Thế Tùng		P.TGD			Năm 2022			Người nội bộ
3	Bà: Võ Thị Minh Tâm		P.TGD			Năm 2016			Người nội bộ
4	Ông: Lê Văn Cảnh		P.TGD			Năm 2010			Người nội bộ
5	Ông: Nguyễn Thanh Hải		P.TGD			Năm 2015			Người nội bộ
6	Ông: Nguyễn Đức Phương		KTT			01/09/2020			Người nội bộ
7	Ông: Trương Công Khánh		GD.TC			Năm 2013			Người nội bộ

14 NG AN HA JOI

III CÔNG TY CON									
1	Công ty CP Đầu tư Du lịch và Phát triển Thủy Sản		Công ty con	GCNDKDN: 1600895650 Cấp lần đầu ngày 15/03/2008	QL 80 CCN Vàm Cống, ấp An Thạnh, xã Bình Thành, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp	31/03/2015			Công ty con
2	Công ty CP Tư vấn và Đầu tư Tài chính		Công ty con	GCNDKDN: 1600583700 cấp lần đầu ngày 12/10/2000	326 Hùng Vương, Phường Mỹ Long, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang	31/03/2015			Công ty con
3	Công ty CP Đầu tư Vĩnh An Đăk Nông		Công ty con	GCNDKDN: 6400003341 Cấp lần đầu ngày 18/10/2004	Số 1, tiểu khu 834, Cụm 3 tầng, Ea Pô, Cư Jút, tỉnh Đăk Nông	Tháng 9/2022			Công ty con
IV CÔNG TY MẸ									
1	Công ty CP Tập Đoàn Sao Mai		Công ty mẹ	GCNDKDN: 1600169024 cấp lần đầu 05/03/1997	326 Hùng Vương, Phường Mỹ Long, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang	31/03/2018			Công ty mẹ

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm 2022
+ Công ty CP Tập đoàn Sao Mai	Bán hàng trong năm	114.697.238.250
	- Xuất bán cá tra đông lạnh	104.880.994.910
	- Phí ủy thác xuất khẩu cá tra	816.243.340
	- Cho thuê mặt bằng	9.000.000.000
	Mua hàng trong năm	19.450.568.096
	- Chuyển nhượng QSDĐ dự án Lấp Vò	828.636.000
	- Chi phí thuê phòng	3.420.000
	- Thuê vùng nuôi Tân Long	420.000.000

	- Phải tiền tổng thầu XD tòa nhà 12 tầng	18.198.512.096
	Cho vay trong năm	949.100.000.000
	- Cho vay huy động vốn	949.100.000.000
	Thu tiền trong năm	713.909.858.209
	- Thu tiền cho thuê mặt bằng	6.000.000.000
	- Thu lãi cho vay huy động vốn	18.408.650.466
	- Thu hoàn tiền cho vay huy động vốn	689.501.207.743
	Các khoản khác	125.779.070.228
	- Ủy thác xuất khẩu cá tra	116.468.482.733
	- Thu hộ cước vận chuyển	9.310.587.495
+ Công ty CP ĐT Du lịch & Phát triển Thủy sản	Bán hàng trong năm	2.465.730.338
	- Cho thuê dây chuyền chiết chai dầu ăn	2.268.000.000
	- Phải thu tiền phí xử lý nước thải	197.730.338
+ Công ty TNHH Sao Mai Super Feed	Bán hàng trong năm	653.481.086.034
	- Tiền bán thức ăn thủy sản	14.050.125
	- Tiền bán bã đậu nành	115.690.312.892
	- Tiền cho thuê đất	300.000.000
	- Tiền cho thuê cụm máy ép đùn trục đôi	3.240.000.000
	- Tiền chuyển nhượng quyền sử dụng đất	50.000.000.000
	- Chuyển nhượng tòa nhà 12 tầng	85.000.000.000
	Thu tiền trong năm	
	- Thu tiền chuyển nhượng nhà máy thức ăn, thuê tài sản, bã đậu nành, thức ăn thủy sản	398.381.363.017
	Phải trả tiền thuê văn phòng	855.360.000
Bên liên quan	Nội dung nghiệp vụ	Năm 2022
+ Công ty CP Du Lịch An Giang	Mua hàng trong năm	273.122.200
	- Dịch vụ khách sạn, đặt tiệc, nước uống đóng chai	273.122.200
+ Công ty cổ phần Du Lịch Đồng Tháp	Mua hàng trong năm	252.214.500
	- Dịch vụ đặt tiệc, khách sạn, vé máy bay	252.214.500

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty niêm yết, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty niêm yết nắm quyền kiểm soát: **Không có.**

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác:

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban KTNB, Tổng Giám đốc điều hành đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): **Không có.**

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban KTNB, Tổng Giám đốc điều hành là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có.**

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban KTNB, Tổng Giám đốc điều hành: **Không có**

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ:

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ:

STT	Họ tên	Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại công ty (nếu có)	Số CMND/Hộ chiếu	Ngày cấp	Nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
1	LÊ THANH THUẤN		CT.HĐQT				326 HÙNG VƯƠNG, P. MỸ LONG, TP. LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG	0	0.00%	
	LÊ THANH THUẤN (Đại diện: Công ty CP Tập Đoàn Sao Mai)		CT.HĐQT	1600169024	17/01/2008	CA AN GIANG	327 HÙNG VƯƠNG, P. MỸ LONG, TP. LONG XUYỀN, TỈNH AN GIANG	116.612.431	51.23%	
1.1	LÊ VĂN SỪU			(đã mất)						
1.2	LÊ THỊ CHUỘT			(đã mất)						
1.3	LÊ THỊ THOÀ							-	0.00%	
1.4	Lê Ngọc Xuyên							-	0.00%	
1.5	Lê Thị Thái							-	0.00%	
1.6	Lê Văn Thông							20.757	0.01%	
1.7	Lê Thị Thúy							-		
1.8	Lê Văn Thùy							145.953	0.06%	
1.9	Lê Văn Chung		PCT.HĐQT kiêm TGD					148.787	0.07%	

1.10	Lê Văn Thành							10.698	0,00%	
1.11	Võ Thị Thanh Tâm							172.983	0.08%	
1.12	Lê Thị Nguyệt Thu							365.340	0.16%	
1.13	Lê Thị Thiên Trang							518.949	0.23%	
1.14	Lê Tuấn Anh							-		
2	LÊ VĂN CHUNG		Phó CT. HDQT kiêm TGD					148.787	0.07%	
2.1	Lê Văn Sừu									
2.2	Lê Thị Chuột									
2.3	Lê Thị Thoa									
2.4	Lê Ngọc Xuyên									
2.5	Lê Thị Thái									
2.6	Lê Văn Thông							20.757	0.01%	
2.7	Lê Thanh Thuần		CT.HDQT					0	0.00%	
2.8	Lê Thị Thúy									
2.9	Lê Văn Thủy							145.953	0.06%	
2.10	Lê Văn Thành							10.698	0.00%	
2.11	Nguyễn Thị Thu Trang									
2.12	Lê Thế Tùng									
2.13	Lê Mạnh Tường									
2.14	Lê Thế Quân									
2.15	Lê Đăng Quang									
3	TỔNG PHI HÙNG		TV.HDQT độc lập							
3.1	Tổng Văn Thương									
3.2	Trần Thị Họa									
3.3	Tổng Quang Lượng									
3.4	Tổng Đình Tranh									
3.5	Tổng Thị Mai									
3.6	Tổng Thị Lan									
3.7	Tổng Phi Cường									
3.8	Nguyễn Thị Kiệt									
3.9	Tổng Phi Dũng									
3.10	Tổng Quang Mạnh									

10/11/2011

3.11	Tổng Thị Minh Huyền								
3.12	Tổng Quang Hưng								
4	Đình Văn Thép		TV.HĐQT độc lập					0	0.00%
4.1	Dương Thị Thanh								
4.2	Đình Thị Khiêm								
4.3	Đình Thị Trạng								
4.4	Đình Văn Cứng								
4.5	Đình Thị Kim Nhung								
4.6	Đình Văn Chắc								
4.7	Đình Văn Các								
4.8	Đình Văn To								
4.9	Đình Văn Cầu								
4.10	Đình Quang Thái								
4.11	Đình Ngọc Hân								
5	LÊ VĂN CẢNH		P.TGD					11.069	0.00%
5.1	Lê Thị Thái								
5.2	Lý Thị Kim Hoa								
5.3	Lê Thị Quỳnh Hương								
5.4	Lê Mạnh Cường								
5.5	Lê Văn Tinh								
5.6	Lê Văn Quyền								
6	VÕ THỊ MINH TÂM		P.TGD						
6.1	Võ Quang Liêm								
6.2	Dương Thị Bình								
6.3	Võ Quang Nhân								
6.4	Võ Thị Thanh Tâm							172.983	0.08%
6.5	Võ Thị Hồng Tâm								
6.6	Võ Quốc Liệt								
6.7	Võ Quốc Chánh								
6.8	Võ Quốc Hưng								
7	NGUYỄN THANH HẢI		P. TGD					12.000.000	5.27%
7.1	Nguyễn Văn Quế								
7.2	Nguyễn Thị								

	Thế								
7.3	Nguyễn Văn Sơn								
7.4	Nguyễn Thị Hà								
7.5	Nguyễn Hoàng Thảo Nguyên								
7.6	Nguyễn Anh Khôi								
8	LÊ THẾ TÙNG		P.TGD					0	0.00%
8.1	Lê Văn Chung		TGD					148.787	0.07%
8.2	Nguyễn Thị Thu Trang							0	0.00%
8.3	Lê Mạnh Tường							0	0.00%
8.4	Lê Thế Quân								
8.5	Lê Đăng Quang								
9	LÊ THỊ PHƯỢNG		TB.KTNB						
9.1	Lê Ngọc Xuyên								
9.2	Nguyễn Thị Thanh								
9.3	Lê Văn Long								
9.4	Bùi Đình Thoan								
9.5	Lê Văn Ba								
9.6	Lê Thị Lâm								
9.7	Lê Văn Linh								
10	LÊ HOÀNG CƯƠNG		TV.KTNB						
10.1	Lê Văn Hồng								
10.2	Điền Thị Hợi								
10.3	Lê Thị Như Thúy								
10.4	Lê Thị Như Trang								
10.5	Lê Thanh Thúy								
10.6	Lê Thị Hoàng Oanh								
10.7	Lê Thị Định								
10.8	Lê Hoàng Quỳnh Anh								
11	NGÔ THỊ TỎ NGÂN		TV.BKTNB						
11.1	Ngô Mộng Nhân								
11.2	Huỳnh Mỹ Lệ								
11.3	Ngô Thị Giáng Tiên								
11.4	Ngô Thị Huỳnh Trân								

1/2015 0.1 1/2015

11.5	Ngô Huỳnh Ngọc									
11.6	Lê Văn Lâm									
11.7	Lê Đức Phát									
11.8	Lê Gia Hân									
12	TRƯƠNG CÔNG KHÁNH		GBTC							
12.1	Trương Văn Cảnh									
12.2	Dương Thị Xương									
12.3	Vô Thị Loan									
12.4	Trương Thanh Điền									
12.5	Trương Thị Bích Tuyền									
12.6	Trương Thị Bích Liên									
12.7	Trương Công Thành									
12.8	Trương Công Danh									
13	NGUYỄN ĐỨC PHƯƠNG		KTT							
13.1	Nguyễn Hữu Điền									
13.2	Lê Thị Ngọc Hoa									
13.3	Lâm Lệ Trinh									
13.4	Nguyễn Thị Vân Anh									
13.5	Nguyễn Lâm Thiên Mỹ									

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty niêm yết:

Stt	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
1	Phạm Đình Nam	Phó Tổng Giám Đốc	240.458	0,11%	458	0,00%	Giải quyết nhu cầu cá nhân
2	Nguyễn Thanh Hải	Phó Tổng Giám Đốc	10.000.000	4,39%	12.000.000	5,27%	Tăng tỷ lệ sở hữu

IX. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở GD&ĐT;
- Lưu VT.

CHỦ TỊCH HĐQT
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Lê Thanh Thuận

